

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu, huyện Tu Mơ Rông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của  
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn  
nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của  
Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của  
Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn  
vốn nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về công tác  
quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 595/QĐ-UB ngày  
28 tháng 8 năm 2002, số 219/QĐ-UB ngày 05 tháng 3 năm 2003, số 465/QĐ-  
UB ngày 06 tháng 5 năm 2003, số 875/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2008,  
số 1509/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2010 và số 698/QĐ-UBND ngày 14  
tháng 9 năm 2015 về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án Đường Tu  
Mơ Rông - Ngọc Yêu, huyện Tu Mơ Rông;*

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông tại Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2021 về việc thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu, huyện Tu Mơ Rông và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3335/TTr-STC ngày 23 tháng 8 năm 2021.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu, huyện Tu Mơ Rông với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu, huyện Tu Mơ Rông.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông.
3. Địa điểm xây dựng: Huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.
4. Thời gian khởi công - hoàn thành
  - Theo quyết định đầu tư: Từ năm 2002 (theo quy định).
  - Thực hiện: Từ ngày 02 tháng 12 năm 2003 đến ngày 21 tháng 5 năm 2018.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư	Giá trị quyết toán	Thực hiện	
				Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
	<b>Tổng cộng</b>	<b>114.928.703.000</b>	<b>113.784.418.839</b>	<b>113.413.448.839</b>	<b>370.970.000</b>
<b>1</b>	<b>Ngân sách Trung ương</b>		<b>101.137.520.687</b>	<b>101.137.520.687</b>	<b>0</b>
-	Vốn hỗ trợ đầu tư các công trình, dự án cấp bách năm 2011		10.000.000.000	10.000.000.000	
-	Vốn chương trình mục tiêu quốc gia		40.401.565.687	40.401.565.687	
-	Vốn trái phiếu Chính phủ		50.735.955.000	50.735.955.000	
<b>2</b>	<b>Ngân sách tỉnh</b>		<b>12.275.928.152</b>	<b>12.275.928.152</b>	<b>0</b>
<b>3</b>	<b>Ngân sách huyện Tu Mơ Rông</b>		<b>370.970.000</b>	<b>0</b>	<b>370.970.000</b>

## 2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Tổng dự toán	Giá trị quyết toán
	<b>Tổng số</b>	<b>114.928.703.000</b>	<b>113.787.209.246</b>	<b>113.784.418.839</b>
1	Chi phí xây dựng	103.796.007.067	104.318.000.000	104.317.955.000
2	Bồi thường GPMB	2.306.628.000	2.109.111.000	2.109.111.000
3	Chi phí quản lý dự án	1.231.054.557	1.292.513.000	1.292.513.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	4.774.786.139	5.140.227.000	5.140.227.000
5	Chi phí khác	1.992.284.640	927.358.246	924.612.839
6	Chi phí dự phòng	827.942.597	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>113.784.418.839</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1. Tài sản dài hạn ( <i>tài sản cố định</i> )	113.784.418.839			
2. Tài sản ngắn hạn	-			

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan1. Chủ đầu tư (*Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông*) chịu trách nhiệm:

- Về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

- Về số lượng, khối lượng, chất lượng sản phẩm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng và các quy định khác có liên quan.

- Quản lý, sử dụng vốn, tài sản và hạch toán kế toán theo đúng quy định của pháp luật có liên quan; lưu trữ hồ sơ dự án, cung cấp kịp thời hồ sơ dự án cho cơ quan thanh tra, kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

- Kể từ khi có quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông có trách nhiệm hoàn thành giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của dự án đảm bảo đúng thời gian quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020.

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>113.784.418.839</b>	
1	Ngân sách Trung ương	101.137.520.687	Tất toán sau khi hoàn thành thanh toán công nợ dự án
2	Ngân sách tỉnh	12.275.928.152	
3	Ngân sách huyện Tu Mơ Rông	370.970.000	

- Các khoản phải thu, phải trả đến ngày 13 tháng 8 năm 2021:

- Khoản phải thu: 0 đồng.

- Khoản phải trả: 370.970.000 đồng, bao gồm:

TT	Tên đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Số tiền (đồng)
	<b>Tổng cộng</b>		<b>370.970.000</b>
1	Công ty Cổ phần Trường Nhật	Chi phí xây dựng gói thầu số 04	245.837.000
2	Cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành ( <i>Sở Tài chính</i> )	Chi phí quyết toán	125.133.000

- Nguồn vốn thanh toán nợ phải trả: Nguồn ngân sách của huyện Tu Mơ Rông theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 888/VP-KT ngày 17 tháng 4 năm 2018.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
UBND huyện Tu Mơ Rông	113.784.418.839	

- Có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả và thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán dự án hoàn thành và giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của dự án.

**4. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh:**

- Kiểm tra, đối chiếu, xác nhận vốn đầu tư đã thanh toán đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.

- Đơn đốc chủ đầu tư thanh toán các khoản phải trả theo quyết định phê duyệt quyết toán và tất toán tài khoản của dự án đã phê duyệt quyết toán theo quy định.

**Điều 4.** Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tư Mơ Rông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (PCVP<sub>KTTH</sub>);
- Lưu: VT, HTKT.HMC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Sâm**